

Số: 111/2020/QĐST-HNGĐ

TP. C, ngày 18 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 187/2020/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Thanh T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Số 264, tổ 7, ấp TC, xã TTT, thành phố C, tỉnh Đ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Số 44, đường số 02, ấp TD, xã TTT, thành phố C, tỉnh Đ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không VI phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Thanh T và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thanh T và anh Nguyễn Văn H thống nhất thuận tình ly hôn.

Đương sự đã thoả thuận được:

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung:

1. Nguyễn Phúc H1, sinh ngày 21/10/2002

2. Nguyễn Tường V, sinh ngày 23/12/2006.

3. Nguyễn Tường V1, sinh ngày 23/12/2006.

Hiện nay 03 con chung đang sống với chị T. Chị T được tiếp tục nuôi dưỡng 03 con chung là cháu Nguyễn Phúc H1, Nguyễn Tường V và Nguyễn Tường V1, chị T không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung. Anh H thống nhất chị T được nuôi dưỡng 03 con chung, anh H không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không được quyền nuôi con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp người không được quyền nuôi con chung lạm dụng V1ệc thăm nom để gây cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến V1ệc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người được quyền nuôi con chung có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không được quyền nuôi con chung.

Người được quyền nuôi con chung cùng các thành V1ên gia đình không được cản trở người không được quyền nuôi con chung trong V1ệc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Chị Lê Thị Thanh T tự nguyện chịu là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm do đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004647, ngày 07/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đ. Chị Lê Thị Thanh T được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Đ. Anh Nguyễn Văn H không phải chịu án phí sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TPC;
- Chi cục THADS TPC;
- UBND xã TTT
(GCNKH số 58 ngày 11/7/2006);
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Tấn Hiếu